

Bản án số: 53/2022/HSST
Ngày 25 - 11 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH ĐẮK NÔNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Quang Trung.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đăng Hưng và ông Vũ Đức Minh.

Thư ký phiên tòa: Ông Điều Smi là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuy Đức.

Đ diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Văn – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 49/2022/TLST-HS ngày 19 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2022/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 23/2022/HSST-QĐ ngày 21/11/2022 đối với bị cáo:

1. **Nguyễn Trọng H**, sinh năm 1977 tại Hà Nội; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Kỹ sư xây dựng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; con ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1945 và bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1947; có vợ là Nguyễn Thị Thu Th, sinh năm 1981 và 02 người con, con lớn nhất sinh năm 2005, con nhỏ nhất sinh năm 2016; bị bắt tạm giam từ ngày 26/8/2022 – có mặt.

2. **Lang Văn Th**, sinh năm 2000 tại Đắk Lắk; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn Ch, xã I, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lái xe; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: không; con ông Lang Văn T, sinh năm 1971 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1974, được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú – có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Th: Ông Y và bà Nguyễn Thị X – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đắk Nông, bào chữa theo yêu cầu của bị cáo – có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Đoàn Thị T, sinh năm 1975; địa chỉ: Thôn Đ, xã Q, huyện T, tỉnh Đắk Nông – có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Công ty T; địa chỉ: phường Th, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Hải H, sinh năm 1971; địa chỉ: phường Th, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk – vắng mặt.

Người làm chứng:

- Anh Lang Văn Đ, sinh năm 1989; địa chỉ: Thôn Ch, xã I, huyện E, tỉnh Đắk Lắk – vắng mặt.

- Anh Phạm Văn D, sinh năm 2003; địa chỉ: Tổ H, phường Đ, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk – vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lang Văn Th là lái xe Lu và Nguyễn Trọng H là cán bộ kỹ thuật của Công ty T.

Ngày 09/09/2021, Công ty T nhận hợp đồng gói thầu nâng cấp, mở rộng tuyến đường giao thông từ xã Đ và xã Q, huyện T đi xã Đ1, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông nên Lang Văn Th, Lang Văn Đ và Phạm Văn D được điều đến lái xe lu cho công trình và mỗi người được giao 01 xe lu để làm việc. Nguyễn Trọng H được Công ty T giao giữ chức danh chuyên môn cán bộ kỹ thuật, chỉ huy trưởng công trình giao thông trên. Trong quá trình thi công, do không muốn để các phương tiện tham gia giao thông đi vào đoạn đường đang thi công nên H chỉ đạo cho Đ, Th, D sau mỗi ca làm việc phải điều khiển xe lu đỗ (dừng) chắn ngang mặt đường tại đoạn đường đang thi công.

Thực hiện theo chỉ đạo của H trong khoảng thời gian từ tháng 9/2021 Th, Đ và D sau mỗi ca làm việc phải đỗ 03 xe lu của công ty đến chắn hết mặt đường tại khu vực đang thi công để các xe cơ giới khác không đi vào được. Chiều ngày 02/12/2021, D bị gãy chân nên không điều khiển xe lu được, còn xe lu của Đ bị hỏng nên Đ đến điều khiển xe lu của D cùng Th tiến hành lu trên đoạn đường đang thi công thuộc thôn Đ, xã Q. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi hết giờ việc, như thường lệ Đ điều khiển xe lu về đỗ tại đoạn đường cách đường đang thi công rải đá 4x6cm khoảng 20m. Tại đây, Đ đậu xe ngang mặt đường rồi tắt máy, rút chìa khóa xe đi về khu nghỉ. Sau đó, Th điều khiển xe lu đến cuối đoạn đường đang thi công, cách vị trí xe của Đ đỗ trước đó khoảng 20 mét thì dừng lại. Th thấy xe của Đ đỗ vẫn còn chỗ trống trên mặt đường, các xe ô tô nhỏ vẫn có thể lọt qua được nên Th dùng chìa khóa xe lu của mình, đi đến khởi động xe của Đ rồi điều khiển xe của Đ di chuyển quay lại đỗ vào bên trong dọc theo mép bên phải đường, đầu xe quay hướng xã Đ1, huyện Đ cách đoạn đường đã thi công là 22m. Tiếp theo, Th điều khiển xe lu của mình đến đỗ song song với xe của Đ trên mặt đường, bánh xe phía sau ngang với bánh trước xe của Đ, khoảng cách 02 xe là 37cm. Lúc này, hai xe lu đỗ hết phần mặt đường rải đá, chỉ để hở hai dải đất hai bên. Sau khi đỗ xe xong, Th về tại nhà Công ty thuê để nghỉ ngơi.

Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, Vũ Đình Th (sinh năm 1993, trú tại thôn Đ, xã Q, huyện T) điều khiển xe mô tô BKS 48K1 - 02549, nhãn hiệu

Yamaha, loại Sirius, lưu thông trên đường theo hướng từ xã Q, huyện T đến xã Đ1, huyện Đ. Khi đi đến đoạn đường trên thì va chạm vào phía sau xe lu đang đỗ (dừng) bên phải đường. Hậu quả: Vũ Đình Th bị chấn thương nặng phải cấp cứu tại bệnh viện Chợ rẫy. Đến ngày 07/12/2021 Vũ Đình Th chết.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 15/TT ngày 30/12/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Nông kết luận: Nguyên nhân tử vong của Vũ Đình Th do chấn thương sọ não.

Tại bản kết luận giám định ngày 14/01/2022 của Sở giao thông vận tải Đắk Nông, xác định:

Xe mô tô biển kiểm soát 48K1 - 02549 tại thời điểm trước, trong khi xảy ra tai nạn giao thông ngày 02/12/2021 không có cơ sở kết luận tình trạng an toàn thuật của xe mô tô.

Đối với xe lu tñnh MC Donalds: Tại thời điểm xảy ra vụ việc chiếc xe không lưu thông nên không tiến hành giám định an toàn kỹ thuật của xe.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường xác định: Đoạn đường xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, mặt đường có chiều rộng 3m80, bề mặt được rải đá 4x6cm, đã lu nhưng không bằng phẳng; hai bên đường là hai dải đất, bên phải rộng 1m50, bên trái rộng 1m40 (theo hướng đi từ xã Q, huyện T đi xã Đăk Wer, huyện Đăk RLấp). Tổng chiều dài đoạn đường đang thi công là 500m, Công ty T chỉ bố trí vạch sơn, biển báo hướng dẫn cho phương tiện xe ô tô đi vào đường tránh (cách vị trí tai nạn 800m về hướng xã Đ) còn xe mô tô và các phương tiện khác không có biển cấm và vẫn có thể lưu thông qua được. Theo hướng từ xã Q, huyện T đi xã Đăk Wer, huyện Đ, bên phải đường là vị trí xe mô tô biển kiểm soát 48K1-02549 nằm ngả bên phải, đầu xe quay về hướng xã Đăk Wer, huyện Đăk RLấp. Cách trục trước của xe mô tô 45cm về hướng xã Đăk Wer là vị trí chiếc xe lu thứ nhất, không có biển số, màu vàng, nhãn hiệu: MDONALD (DIESEL ROLLER). Chiếc xe lu thứ hai đỗ (dừng) song song và cách xe thứ nhất 37cm. Hai chiếc xe lu che kín hết toàn bộ phần mặt đường rải đá.

Tại vị trí bánh trước xe mô tô và hộp đựng đồ phía sau xe lu thứ nhất có nhiều mảnh vỡ nhựa, dầu nhớt và sơn xe bám dính trên hộp đựng đồ xe lu thứ nhất. Xác định đây là điểm va chạm của xe mô tô và xe lu.

Vật chứng thu giữ:

- 01 xe mô tô biển kiểm soát 48K1 - 02549, nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius.
- 01 xe lu không có biển kiểm soát, nhãn hiệu MCDONALD (DIESEL-ROLLFR) màu sơn vàng.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T đã trả lại 01 xe mô tô biển kiểm soát 48K1 – 02549 cho người đại diện hợp pháp là Bà Đoàn Thị T (mẹ Vũ Đình Th) và 01 xe lu không có biển kiểm soát, nhãn hiệu MCDONALD (DIESEL-ROLLFR) màu sơn vàng cho Ông Trần Hải H là các chủ sở hữu hợp pháp.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, các bị cáo và Công ty T đã bồi thường cho đại diện hợp pháp của người bị hại là Bà Đoàn Thị T số tiền

100.000.000 đồng, bà T không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đề cập giải quyết

Cáo trạng số 50/CTr-VKS ngày 19/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức đã truy tố bị cáo Nguyễn Trọng H, Lang Văn Th về tội “*Cản trở giao thông đường bộ*” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 261 của Bộ luật Hình sự.

Đ đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã xác định: Nguyễn Trọng H được Công ty T giao giữ chức danh chuyên môn cán bộ kỹ thuật, chỉ huy trưởng công trình giao thông; trong quá trình quản lý công trình thi công tại xã Đ và xã Q, huyện T đi xã Đ1, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, do không muốn để các phương tiện tham gia giao thông đi vào đoạn đường đang thi công nên trong khoảng thời gian từ tháng 9/2021 đến ngày 02/12/2021, H đã có hành vi chỉ đạo Lang Văn Th sau mỗi ca làm việc phải đỗ (dừng) xe lu của Công ty đến chắn hết mặt đường tại khu vực đang thi công để các xe khác không đi vào được. Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 02/12/2021, Th điều khiển 02 xe lu đỗ (dừng) trên mặt đường không có biển cảnh báo nguy hiểm sau đó về khu nghỉ. Đến khoảng 20 giờ 30 cùng ngày, anh Vũ Đình Th điều khiển xe mô tô BKS 48K1 - 02549 lưu thông trên đoạn đường thuộc thôn Đăk Soun, xã Q, huyện T thì va chạm vào xe lu đang đỗ (dừng) gây chấn thương sọ não dẫn đến chết. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng H, Lang Văn Th phạm tội “*Cản trở giao thông đường bộ*”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 261 của Bộ luật Hình sự; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, khoản 3 Điều 54 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng H từ 04 tháng đến 05 tháng tù.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 261 của Bộ luật Hình sự; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, khoản 3 Điều 54 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lang Văn Th từ 03 tháng đến 04 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo và Công ty T đã bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại là Bà Đoàn Thị T số tiền 100.000.000 đồng, bà T không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đề cập giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T đã trả lại 01 xe mô tô biển kiểm soát 48K1 – 02549 cho người đại diện hợp pháp là Bà Đoàn Thị T (mẹ Vũ Đình Th) và 01 xe lu không có biển kiểm soát, nhãn hiệu MCDONALD (DIESEL-ROLLFR) màu sơn vàng cho Ông Trần Hải H là chủ sở hữu hợp pháp.

Đối với Lang Văn Đ, ban đầu có điều khiển xe lu đỗ (dừng) trên mặt đường nhưng do dừng cách xa vị trí xe của Th nên Th đã tự ý xuống điều khiển xe của Đ đến đỗ (dừng) vị trí song song với xe của Th dẫn đến gây tai nạn; việc Th tự ý điều khiển xe lu, Đ không biết nên không đề cập xử lý.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Trọng H, Lang Văn Th đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như tại cơ quan điều tra; thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức truy tố các bị cáo về tội “*Cản trở giao thông đường bộ*” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 261 của Bộ luật Hình sự là đúng, không oan; các bị cáo không bào chữa gì về hành vi phạm tội của mình chỉ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với tài liệu, chứng cứ được thu thập lưu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa và phù hợp với các tình tiết khách quan của vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận:

Nguyễn Trọng H là cán bộ kỹ thuật, chỉ huy trưởng công trình của Công ty T, trong quá trình quản lý công trình nâng cấp, mở rộng tuyến đường giao thông tại xã Đ và xã Q, huyện T đi xã Đ1, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, do không muốn để các phương tiện tham gia giao thông đi vào đoạn đường đang thi công nên trong khoảng thời gian từ tháng 9/2021 đến ngày 02/12/2021 Nguyễn Trọng H đã chỉ đạo Lang Văn Th sau mỗi ca làm việc phải đỗ (dừng) xe lu của Công ty đến chắn hết mặt đường tại khu vực đang thi công để các xe khác không đi vào được. Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 02/12/2021, sau khi thi công, Lang Văn Th đã điều khiển 02 xe lu đỗ (dừng) trên mặt đường không có biển cảnh báo nguy hiểm sau đó về khu nghỉ. Đến khoảng 20 giờ 30 cùng ngày, anh Vũ Đình Th điều khiển xe mô tô lưu thông thì va chạm vào xe lu đang đỗ (dừng), hậu quả, anh Thịnh tử vong do gây chấn thương sọ não.

Vì vậy, có đủ căn cứ pháp lý để kết luận bị cáo Nguyễn Trọng H, Lang Văn Th phạm tội “*Cản trở giao thông đường bộ*” với tình tiết “*Làm chết người*” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 261 của Bộ luật Hình sự. Quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức là có căn cứ pháp luật nên cần chấp nhận.

Điểm a khoản 1 Điều 261 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào đào, khoan, xẻ, san lấp trái phép công trình giao thông đường bộ; đặt, đẽ, đổ trái phép vật liệu, phế thải, rác thải, vật sắc nhọn, chất gây trơn, hoặc chướng ngại vật khác gây cản trở giao thông đường bộ; tháo dỡ, di chuyển

trái phép, làm sai lệch, che khuất hoặc phá hủy biển báo hiệu, đèn tín hiệu, cọc tiêu, gương cầu, dải phân cách hoặc thiết bị an toàn giao thông đường bộ khác; mở giao cắt trái phép qua đường bộ, đường có dải phân cách; sử dụng trái phép lề đường, hè phố, phân đường xe chạy, hành lang an toàn đường bộ hoặc vi phạm quy định về bảo đảm an toàn giao thông khi thi công trên đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

a) Làm chết người ...;

...

[3] Xét tính chất vụ án do bị cáo Nguyễn Trọng H, Lang Văn Th gây ra là là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm trực tiếp đến tính mạng của người khác và gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an toàn giao thông trên địa bàn huyện T. Vì vậy, cần phải xử phạt các bị cáo mức hình phạt đủ nghiêm thì mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[4] Trong vụ án này có nhiều bị cáo tham gia, mỗi bị cáo thực hiện hành vi khác nhau: Bị cáo Nguyễn Trọng H là người trực tiếp chỉ đạo Lang Văn Th, Đ, D sau mỗi ca làm việc phải đỗ (dừng) xe lu của Công ty đến chắn hết mặt đường tại khu vực đang thi công; bị cáo Lang Văn Th đóng vai trò là đồng phạm, trực tiếp điều khiển 02 xe lu chắn hết mặt đường. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt bị cáo H mức hình phạt cao hơn bị Th thì mới tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo H đã bồi thường số tiền 20.000.000 đồng, bị cáo Th đã bồi thường 10.000.000 đồng cho gia đình bị hại và được gia đình bị hại làm đơn xin giảm nhẹ hình phạt; các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Kết hợp tình tiết giảm nhẹ nêu trên để Hội đồng xét xử xem xét quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo và Công ty T đã bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại là Bà Đoàn Thị T tổng số tiền 100.000.000 đồng, bà T không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đề cập giải quyết.

[7]. Về vật chứng: Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 48K1 – 02549 và 01 xe lu không có biển kiểm soát, nhãn hiệu MCDONALD (DIESEL-ROLLFR) màu sơn vàng; Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T đã trả lại cho sở hữu hợp pháp là Bà Đoàn Thị T và Công ty T là đúng quy định tại điểm b khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[8]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Trọng H, Lang Văn Th phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9]. Quyền kháng cáo: Các bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định của pháp luật

[10]. Đối với Lang Văn Đ ban đầu có điều khiển xe lu đõ (dùng) trên mặt đường nhưng do dùng cách xa vị trí xe của Th; Th đã tự ý điều khiển xe của Đ đến đõ (dùng) vị trí song song với xe của Th dẫn đến gây tai nạn; Đ không biết Th tự ý điều khiển xe lu nên không đề cập xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng H, Lang Văn Th phạm tội “*Cản trở giao thông đường bộ*”.

1.1 Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 261; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng H 04 (bốn) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 26/8/2022.

1.2 Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 261; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lang Văn Th 03 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ bắt thi hành án.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T đã trả lại 01 xe mô tô biển kiểm soát 48K1 – 02549 cho Bà Đoàn Thị T và 01 xe lu không có biển kiểm soát, nhãn hiệu MCDONALD (DIESEL-ROLLFR) màu sơn vàng cho Công ty T.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 1 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Th vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Các bị cáo Nguyễn Trọng H, Lang Văn Th mỗi bị cáo cáo phải nộp 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2008, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự năm 2008, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk nông;
- VKSND tỉnh Đắk nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk nông;
- Phòng PC 06, PC 10 - CA tỉnh Đắk nông;
- VKSND huyện T;
- CA huyện T;
- Chi Cục THADS huyện T;
- Bị cáo; đương sự.
- Lưu, HS.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Phan Quang Trung